

Số: 52/KH-THCSTB

Điện Thắng Nam, ngày 30 tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Vận động các tổ chức, cá nhân tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện phục vụ học tập cho học sinh trường THCS Thu Bồn Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn số 559/PGDĐT-THCS ngày 28/8/2024 của Phòng GDĐT thị xã Điện Bàn về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Trường THCS Thu Bồn xây dựng kế hoạch vận động các tổ chức, cá nhân tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện phục vụ học tập cho học sinh trường THCS Thu Bồn năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025

##### 1.1. Đội ngũ CBGVNV và học sinh

###### a. Tình hình học sinh

Năm học 2024-2025, Nhà trường có 12 lớp với tổng số 466 học sinh /211 nữ, được chia ra:

- + Khối 6: 3 lớp với 123 HS/ 52 nữ      + Khối 7: 4 lớp với 146 HS/65 nữ  
+ Khối 8: 3 lớp với 111 HS /58 nữ      + Khối 9: 2 lớp với 860 HS/36 nữ

STT	Khối	Lớp	Tổng Số học sinh	Nữ	Tỉ lệ bình quân HS/Lớp
1	6	6.1	43	20	41 HS/Lớp
2		6.2	40	17	
3		6.3	40	15	
<b>Tổng số HS khối 6</b>			<b>123</b>	<b>52</b>	
4	7	7.1	35	18	>36 HS/Lớp
5		7.2	36	14	
6		7.3	36	15	

7		7.4	39	18	
<b>Tổng số HS khối 7</b>			<b>146</b>	<b>65</b>	
8	8	8.1	37	19	37 HS/Lớp
9		8.2	38	19	
10		8.3	36	20	
<b>Tổng số HS khối 8</b>			<b>111</b>	<b>58</b>	
11	9	9.1	44	18	43 HS/Lớp
12		9.2	42	18	
<b>Tổng số HS khối 9</b>			<b>86</b>	<b>36</b>	
<b>Tổng số HS toàn trường</b>			<b>466</b>	<b>211</b>	<b>&gt;38 HS/Lớp</b>

### **b. Tình hình đội ngũ CBGVNV**

Năm học 2024-2025, Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là: 30/ 21 nữ, chia ra:

- CBQL: 2 người/ 1 nữ
- GV-TPT đội: 1 người/ 0 nữ
- Tổng số giáo viên: 22 người/ 16 nữ
- Tổng số nhân viên: 5 người/ 4 nữ ( 1 KT, 1 VT, 1 TB, 1 TV, 1 BV)
- Tỷ lệ GV trên lớp là:  $22/12 = 1,83$ ;
- CBGV chưa đạt chuẩn: 02/25; tỉ lệ: 8% (2 GV Trình độ Cao Đẳng)
- CBGV đạt chuẩn: 22/25; tỉ lệ: 88% (22 CBGV Trình độ Đại học )
- CBGV trên chuẩn:  $1/25 = 4\%$  (1 CBQL Trình độ Thạc sĩ )
- CBGVNV biên chế: 26 người; HĐ 111: 04 người ( 01 Bảo vệ + 03 GV)

\*. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên được biên chế thành 2 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng:

- Tổ Tự Nhiên (TN): Gồm giáo viên có chuyên môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Toán, Tin, Thể dục, Công nghệ, KHTN; HT sinh hoạt chuyên môn cùng Tổ Tự Nhiên (13 người);

- Tổ Xã hội (XH): Gồm giáo viên có chuyên môn Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí; PHT sinh hoạt chuyên môn cùng Tổ Xã Hội (12 người)

- Tổ Văn phòng: Bao gồm các nhân viên Văn thư, Kế toán, Bảo vệ. Riêng nhân viên Thiết bị và Nhân viên Thư viện thuộc tổ văn phòng nhưng sinh hoạt chuyên môn cùng tổ chuyên môn (Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Tự nhiên; Nhân viên Thư viện sinh hoạt chuyên môn cùng tổ Xã Hội) (05 NV).

### **1.2. Cơ sở vật chất, thiết bị hiện có**

- **Khối phòng hành chính:** gồm 04 phòng, 03 khu. Trong đó:

- + Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng
- + Phòng Phó Hiệu trưởng: 01 phòng
- + Văn phòng: 01 phòng
- + Phòng Công đoàn: Đang bố trí kết hợp với Phòng y tế trường học
- + Phòng trực bảo vệ : 01 phòng
- + Khu vệ sinh giáo viên: 02 khu
- + Khu để xe giáo viên: 01 khu
- **Khối phòng học tập:** gồm 16 phòng. Trong đó:
  - + Phòng học: 8 phòng/12 lớp.
  - + Phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên: 03 phòng
  - + Phòng học bộ môn Tin học: 01 phòng
  - + Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: 01 phòng
  - + Phòng học bộ môn Âm nhạc: 01 phòng
  - + Phòng học bộ môn Mỹ thuật: 01 phòng
  - + Phòng đa chức năng: 01 phòng
- **Khối phòng hỗ trợ học tập:** gồm 02 phòng.
  - + Phòng Thư viện: 01 phòng.
  - + Phòng Đoàn đội (Đang bố trí kết hợp Phòng truyền thống): 01 phòng.
- **Khối phòng phụ trợ:** gồm 4 phòng, 02 khu.
  - + Phòng họp: 01 phòng
  - + Phòng giáo viên: 01 phòng
  - + Phòng Y tế (đang bố trí kết hợp với Phòng Công Đoàn): 01 phòng
  - + Nhà kho: 01 phòng
  - + Khu vệ sinh học sinh: 01 khu
  - + Khu để xe học sinh: 01 khu
  - + Cổng, hàng rào: 01
- **Khu sân chơi TDTT**
  - + Sân bóng chuyền: 01
  - + Sân bóng rổ: 01
  - + Hồ nhảy xa: 01
- **Hệ thống điện, PCCC, CNTT:**
  - + Hệ thống điện thấp sáng, sinh hoạt đảm bảo

- + Hệ thống Phòng cháy chữa cháy đầy đủ
- + Hệ thống Công nghệ thông tin đảm bảo
- + Khu thu gom rác thải : 01 khu

**- Các Cơ sở vật chất, thiết bị khác:**

STT	Danh mục	Số Lượng	Ghi chú
1	Bàn ghế học sinh	300 bộ	
2	Bàn ghế Giáo viên, Bàn làm việc	25 bộ	
3	Bảng chống lóa	22 cái	
4	Máy chiếu Prozeter	1 bộ	
5	Máy in	7 cái	
6	Máy Photocopy	1 cái	
7	Máy Vi tính phòng Tin	23 bộ	(Hồng 7)
8	Laptop	2 cái	
9	Máy vi tính phòng học + Phòng bộ môn	15 bộ	
10	Máy Vi tính phòng làm việc	9 bộ	
11	TiVi	18 cái	
12	Hệ thống Camera	3 mắt	
13	Hệ thống Âm thanh	2 dàn	
14	Loa kéo kéo	1 cái	
15	Tủ hồ sơ + Tủ dụng cụ	12 cái	
16	Tủ truyền thông	2 cái	
17	Giá + Kệ	16 cái	
18	Tranh ảnh + Bản đồ	120 cái	
19	Video usb	41 cái	
20	Quạt cây Quạt treo tường Quạt trần	111 cái	
21	Đàn Ghita	2 (cây)	
22	Sách giáo khoa	719(bản)	
23	Sách tham khảo	1770(bản)	
24	Sách nghiệp vụ	298 (bản)	
25	Sách Thiếu nhi	381 (bản)	
26	Ghế dựa sắt	47 cái	
27	Ghế dựa lưng nhựa	37 cái	
28	Tủ sách (gỗ)	1 cái	
29	Tủ sách sân trường	1 cái	
30	Tủ mục lục hộp phích	1 cái	
31	Ghế nhựa học sinh phòng thực hành	157 cái	

### 1.3. Thuận lợi, khó khăn

#### a. Thuận lợi

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương, của ngành và của phụ huynh học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên viên nhiệt tình, có ý thức học hỏi

nâng cao trình độ chuyên môn.

- Học sinh ngoan, lễ phép, có nề nếp.

### **b. Khó khăn**

- Trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học còn thiếu nhiều, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chung.

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho việc xây dựng CSVC và thiết bị dạy học của nhà trường còn hạn chế. Đặc biệt, nhà trường chưa có phòng truyền thống và Thư viện còn thiếu nhiều sách, tài liệu ... phục vụ cho giáo viên và học sinh.

- Trường chưa có nhà đa năng để phục vụ cho việc dạy học thể dục thể thao và các hoạt động khác.

- Phòng Tin học hiện nay chỉ còn 16 máy vi tính sử dụng được (còn 7 máy hỏng), không đủ để 1 học sinh thực hành 1 máy.

- Một số hạng mục CSVC của nhà trường đã xuống cấp, cần được cải tạo, sửa chữa.

## **II. MỤC ĐÍCH CỦA CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ**

- Theo quy định trong Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ GDĐT, việc tuyên truyền, vận động, khuyến khích các tổ chức cá nhân tài trợ cho nhà trường nhằm mục đích hỗ trợ kinh phí để tăng cường CSVC trường, lớp, hỗ trợ các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục của Đảng và Nhà nước.

- Nhà trường không coi huy động tài trợ là điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục và không quy định mức tài trợ cụ thể đối với các nhà tài trợ. Các khoản tài trợ được tiếp nhận, quản lý và thực hiện một cách hiệu quả tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Nhà trường không gắn điều kiện ràng buộc việc tài trợ với việc thụ hưởng dịch vụ giáo dục hoặc quyền hạn khai thác lợi ích kinh tế phát sinh từ các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục.

- Việc quản lý và sử dụng các khoản tài trợ đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ tài chính về Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

### **III. ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI - CÁC KHOẢN MỤC CẦN KINH PHÍ TÀI TRỢ**

#### **1. Đối tượng hưởng lợi**

Đối tượng hưởng lợi từ các nguồn tài trợ là toàn thể học sinh nhà trường.

Các em được học tập và tu dưỡng trong một ngôi trường có CSVC và điều kiện phục vụ học tập tốt hơn, hiệu quả học tập cao hơn.

Đội ngũ CBGVNV có điều kiện làm việc tốt hơn để đổi mới phương pháp dạy học, dần nâng cao hiệu quả dạy học.

#### **2. Các khoản mục cần kinh phí tài trợ**

- Phòng truyền thống nhà trường: Vận động từ các nhà tài trợ và đóng góp của CBGVNV và học sinh.

- Nguồn sách bổ sung cho thư viện: Vận động từ các nhà tài trợ và sách học sinh đã qua sử dụng được huy động vào cuối năm học.

- Nhà đa năng: Vận động từ các nhà tài trợ

- Trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học, máy vi tính ....: Vận động từ các nhà tài trợ.

- Vận động khen thưởng khuyến học cho các em học sinh đạt giải trong các Hội thi cấp thị xã, cấp tỉnh...

### **IV. ĐỐI TƯỢNG VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ**

- Phụ huynh, học sinh, CBGVNV trường THCS Thu Bồn.

- Các cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức có quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, lòng hảo tâm ủng hộ nhà trường.

### **V. THỜI GIAN VẬN ĐỘNG**

Từ ngày 30/9/2024 đến hết ngày 31/8/2025.

### **VI. CÁCH THỨC TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- BGH xây dựng kế hoạch vận động tài trợ năm học 2024-2025.

- Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Ban tiếp nhận tài trợ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, tổ chức các cuộc họp bàn bạc, thảo luận về các vấn đề có liên quan đến công tác tuyên truyền vận động, tổ chức vận động theo đúng quy trình, dân chủ; kết quả và các vấn đề có liên quan được công khai theo đúng quy định của các văn bản hướng dẫn.

- Việc tài trợ để tăng cường CSVC trường, lớp, các hoạt động giáo dục, hoạt động dạy - học được thực hiện theo Điều 2, Điều 3, Điều 4 của Thông tư 16/2018/TT-BDGĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

+ Các tổ chức, cá nhân tài trợ thông qua Tổ tiếp nhận tài trợ (bằng văn bản xác nhận tài trợ), Tổ tiếp nhận tài trợ có trách nhiệm chuyển giao kinh phí đã tiếp nhận về Văn phòng nhà trường. Nhà trường tiếp nhận và sử dụng kinh phí tài trợ theo đúng các văn bản hướng dẫn về nguyên tắc tài chính.

+ Tổ chức thực hiện các quy định, thực hiện tổng kết đánh giá hàng năm về công tác tài trợ.

+ Lập báo cáo thu - chi các khoản tài trợ và kết quả thực hiện gửi cấp trên

quản lý trực tiếp, báo cáo trước cuộc họp phụ huynh hàng năm.

**VII. TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN**

- Việc tuyên truyền về công tác vận động tài trợ được tiến hành từ tháng 10/2024 đến hết tháng 8/2025.
- Việc tiếp nhận tài trợ diễn ra ở mọi thời điểm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các cá nhân và tổ chức có lòng hảo tâm.
- Sau khi đã tiếp nhận kinh phí tài trợ, đảm bảo thu - chi theo đúng nguyên tắc tài chính.

**VIII. DỰ TOÁN KINH PHÍ**

- Phòng truyền thống nhà trường: 100.000.000 đ.
  - Nguồn sách bổ sung cho thư viện: 20.000.000 đ. (400 cuốn sách /năm)
  - Nhà đa năng: 2.000.000.000 đ.
  - Trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học, máy vi tính....: 50.000.000 đ.
  - Vận động khuyến học: 30.000.000 đồng
- Tổng dự toán kinh phí cần tài trợ năm học 2024 - 2025 là: 2.200.000.000 đ.  
(Viết bằng chữ: Hai tỷ hai trăm triệu đồng y)

Trên đây là Kế hoạch vận động các tổ chức, cá nhân tài trợ kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao điều kiện phục vụ học tập cho học sinh trường THCS Thu Bồn năm học 2024 - 2025.

Kính trình Lãnh đạo Phòng GDĐT Điện Bàn, UBND phường Điện Thắng Nam xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT Điện Bàn (phê duyệt);
- UBND phường ĐTN (phê duyệt);
- Thường trực BDD CMHS (phối hợp);
- Tổ tiếp nhận tài trợ (thực hiện);
- Lưu: VT.



**Dương Thị Hoa Hồng**

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO  
UBND PHƯỜNG ĐIỆN THẮNG NAM**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**  
**PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO THỊ XÃ ĐIỆN BÀN**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....